

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 03, 2022** Dữ liệu tính đến 28/02/2022

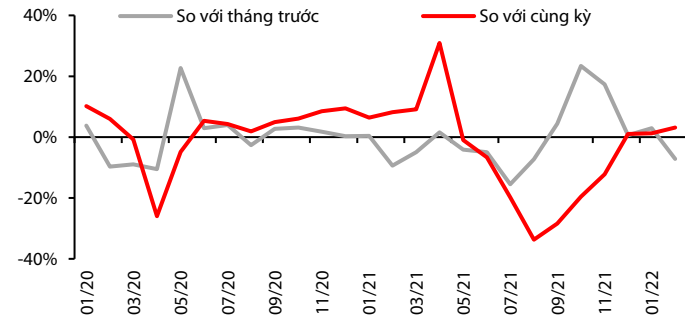
**Kinh tế vĩ mô:**

- Tại Mỹ, lạm phát đạt mức cao 7,5% YoY vào tháng 1, tăng so với mức dự báo là 7,3%, điều này đến từ giá cả năng lượng tăng mạnh, thiếu hụt lao động và đứt gãy chuỗi cung ứng. Tại EU, lạm phát hàng năm là 5,8% trong tháng 2, tăng từ mức 5,1% so với tháng 1. Ở châu Á, lạm phát của Trung Quốc ghi nhận ở mức thấp đáng kể trong tháng 1 ở mức 0,9%. Ở ASEAN, lạm phát khu vực tăng lên mức 2,9% trong tháng 1, lạm phát trong khu vực dự kiến sẽ tăng lên so với mức của năm 2021 do chỉ tiêu của người tiêu dùng tăng và các chính sách tiền tệ nới lỏng vẫn được duy trì. Giá năng lượng và lương thực tăng cao đã thúc đẩy lạm phát cao hơn ở nhiều quốc gia. Bên cạnh đó, căng thẳng giữa Nga và Ukraine có thể đẩy giá khí đốt tiếp tục đi lên.
- Ở Việt Nam, dù số ca nhiễm ở mức rất cao nhưng số ca tử vong vẫn trong tầm kiểm soát nhờ độ phủ vắc xin cao. Tính đến ngày 01/03, khoảng 78,6% dân số được tiêm đủ liều và 40% dân số đã được tiêm mũi 3. Theo đó, các hoạt động kinh tế vẫn diễn ra tuồng đối bình thường sau Tết. Cụ thể, hoạt động sản xuất cho thấy sự phục hồi bền bỉ với chỉ số PMI ghi nhận ở mức 54,3 điểm trong tháng 2/2022 (tăng lên từ mức 53,7 điểm trong tháng 1/2022). Cùng với đó, chỉ số sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10% so với cùng kỳ, tuồng dường với mức tăng trưởng bình quân của lĩnh vực này trước khi dịch bệnh xảy ra.
- Nhờ thời gian nghỉ Tết nên hoạt động liên quan đến du lịch và giải trí lần đầu tiên ghi nhận mức tăng trưởng dương so với cùng kỳ sau 9 tháng liên tục sụt giảm. Dịch vụ lưu trú ăn uống và du lịch, giải trí tăng lần lượt 12,6% và 39,4% so với cùng kỳ năm 2021. Tháng 2 cũng là thời điểm chính sách giảm thuế VAT từ 10% về 8% chính thức có hiệu lực, tuy nhiên, chúng tôi đánh giá mức độ phục hồi của nhu cầu tiêu dùng nội địa còn rất yếu. Tăng trưởng doanh thu bán lẻ hàng hóa chỉ ở mức 2,4% so với cùng kỳ trong tháng 2, nếu loại trừ yếu tố giá nghĩa là không có tăng trưởng. Tác động của việc giảm thuế VAT yếu đi đáng kể do giá nhiên liệu tăng mạnh trong thời gian qua bởi rủi ro địa chính trị đến từ cuộc chiến tranh Nga – Ukraina.

**Thị trường chứng khoán: Phục hồi nhẹ với thanh khoản tiếp tục sụt giảm**

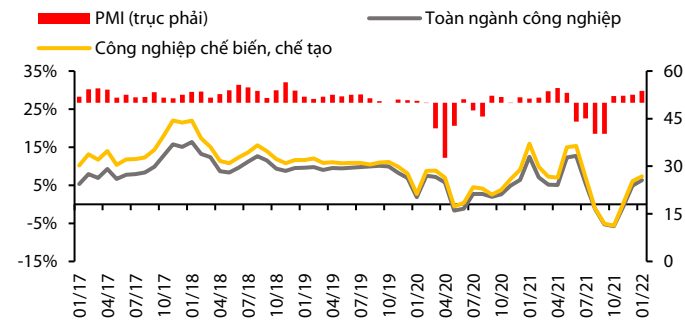
- Chỉ số VN Index có sự phục hồi tốt sau kỳ nghỉ Tết và vượt qua 1.500 điểm sau ba tuần đầu của tháng 2. Tuy nhiên, căng thẳng từ công việc Nga tuyên bố sử dụng vũ lực với Ukraina từ ngày 24/02 kìm hãm sự phục hồi của số chỉ và đẩy VN Index về mức dưới 1.500 điểm. Tựu trung lại, VN Index kết thúc tháng 2 tại mốc 1.490,13 điểm, tăng 0,76% so với tháng trước. VN Index có diễn biến khả quan hơn so với một số chỉ số khác trên thế giới như S&P 500 (-3,14%), Nikkei (-1,76%). Bên cạnh đó, chỉ số HNX Index còn có mức tăng tốt hơn khi tăng 5,68% so với tháng trước.
- Khối ngoại quay trở lại bán mạng trong tháng 2 với giá trị đạt 650 tỷ đồng thông qua khớp lệnh giao dịch trên sàn HOSE khi căng thẳng chính trị leo thang.
- Các quỹ ETF trong và ngoài nước ghi nhận những diễn biến trái chiều. Ở quỹ ngoại, quỹ Fubon thu hút 15,6 triệu USD khi FTSE rút khỏi 1,2 triệu USD. Nội dung chuyển đổi cũng được phân tích khi group VN Diamond ghi nhận dòng tiền vào 14,7 triệu USD trong khi E1VFN30 được rút ra 42,7 triệu USD.
- Nhóm ngành Năng lượng là nhóm dẫn đầu với mức tăng trưởng 15,11% so với tháng trước, dẫn dắt bởi cổ phiếu Dầu khí như PSH (+36%) trong khi đó nhóm Vật liệu (+14,43% MoM) được hỗ trợ bởi cổ phiếu Thép như NKG (+40%) và HSG (+26%). Ở chiều ngược lại, nhóm Bất động sản và Tài chính cản trở đà tăng của chỉ số với

**Hình 1: Tăng trưởng doanh số bán lẻ hàng hóa**



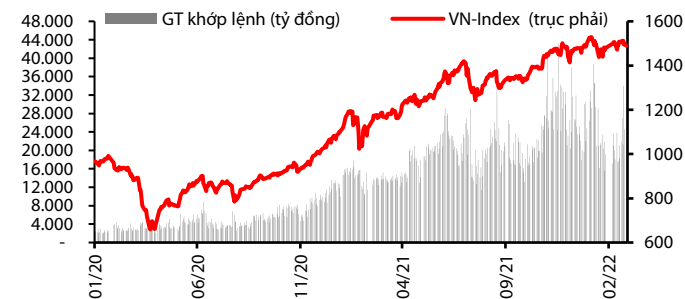
Nguồn: Tổng cục Thống kê, CTCK Rông Việt

**Hình 2: Sản xuất công nghiệp và PMI của Việt Nam**



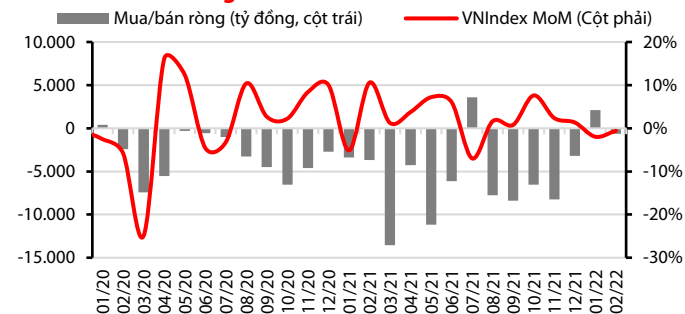
Nguồn: Tổng cục Thống kê, CTCK Rông Việt

**Hình 3: Diễn biến VNIndex kể từ đầu năm 2020**



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

**Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng**



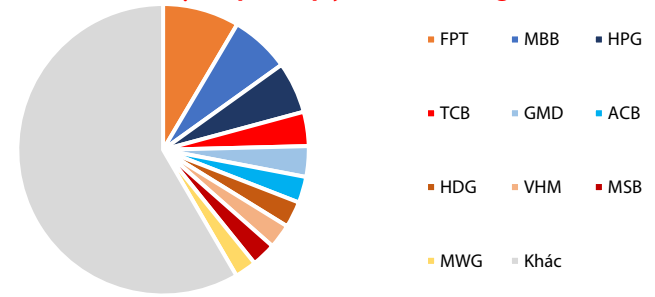
Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

mức giảm lần lượt là 4,42% và 2,04%. Sự phục hồi mạnh của cổ phiếu ngành Vật liệu là một động lực hỗ trợ cho Quỹ ENF, nhưng đà suy giảm tiếp diễn của ngành Ngân hàng đang cản trở tăng trưởng. Quỹ ENF đã tăng trưởng tốt trong tháng 2, đạt 3,3% MoM, so với 0,8 của VNIndex. Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ còn duy trì biến động cao trong những tháng tới do sự bất định trong tác động của diễn biến địa chính trị toàn cầu.

### Ngành thủy sản: Tăng trưởng ấn tượng đầu năm 2022

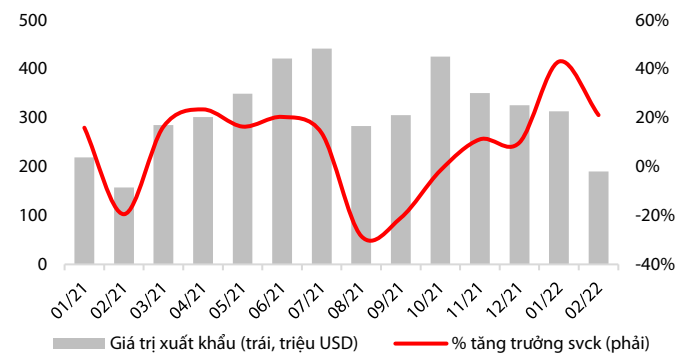
- Bộ Công Thương, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam tăng cường trong hai tháng đầu. Cá tra xuất khẩu giá trị và tôm tăng lần lượt 83% YoY và 34% YoY trong giai đoạn này, nhờ sự gia tăng của cả sản phẩm xuất khẩu và giá xuất khẩu. Nguồn cung cấp chặt chẽ và yêu cầu cao là động lực thúc đẩy xuất khẩu thủy sản vào năm 2022. Lạm phát là một vấn đề ảnh hưởng đến thực phẩm trong năm nay. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng các điều này sẽ ảnh hưởng ít hơn đến các ngành thủy sản so với các ngành khác và thậm chí là có thể mang lại lợi ích cho các ngành thủy sản về mặt nhu cầu. Cụ thể, việc tăng giá mạnh đối với các loại thịt, đặc biệt là thịt bò và thịt lợn. Giá tôm tương đối cao với các sản phẩm trong khi các sản phẩm được bảo vệ bằng mã lạnh như là một lựa chọn thay thế hợp lý về giá hơn. Điều này giúp chúng tôi dự đoán rằng các sản phẩm cá phi lê có thể sẽ chứng nhận sự gia tăng sức mạnh về nhu cầu. Bên cạnh đó, căng thẳng giữa Ukraine và Nga có thể mang lại lợi ích cho các công ty cá nhân của Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 02/2022



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rông Việt

Hình 6: Giá trị xuất khẩu tôm của Việt Nam



Nguồn: VASEP, CTCK Rông Việt

### Định giá nhóm ngành (tại ngày 28/02/2022)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	13,6%	25,4%	18,6%	20,3	2,2	12,5%	6,3%	5,5%	169,4%	-12,3%
Nguyên vật liệu	13,3%	-5,3%	-1,2%	10,2	2,2	26,7%	13,8%	2,0%	88,2%	237,5%
Công nghiệp	7,9%	2,8%	2,7%	23,9	2,6	11,6%	6,3%	2,9%	-38,2%	114,0%
Hàng Tiêu dùng	4,2%	-0,4%	-2,4%	18,6	3,1	21,3%	11,4%	2,5%	-1,8%	128,4%
Dược phẩm và Y tế	9,5%	0,7%	0,5%	19,5	2,2	14,0%	10,1%	3,0%	21,0%	28,1%
Dịch vụ Tiêu dùng	9,5%	4,7%	4,6%	n/a	4,5	-114,1%	2,1%	3,7%	220,8%	36,9%
Viễn thông	4,8%	-8,2%	-3,0%	260,2	3,5	2,3%	0,6%	1,5%	-22,4%	14,7%
Tiện ích Cộng đồng	4,0%	10,3%	9,3%	18,7	2,4	15,0%	9,4%	3,7%	62,4%	106,7%
Tài chính	-1,9%	-6,6%	-7,9%	21,8	2,9	15,0%	6,5%	2,4%	218,2%	147,3%
Ngân hàng	-4,4%	6,8%	3,8%	13,6	2,3	18,5%	1,7%	0,0%	61,6%	37,4%
Công nghệ Thông tin	4,6%	-3,4%	-1,8%	20,4	3,4	18,5%	7,9%	1,1%	824,9%	2077,1%

Nguồn: Fiiipro, CTCK Rông Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

**Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)**

**Mục tiêu**

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

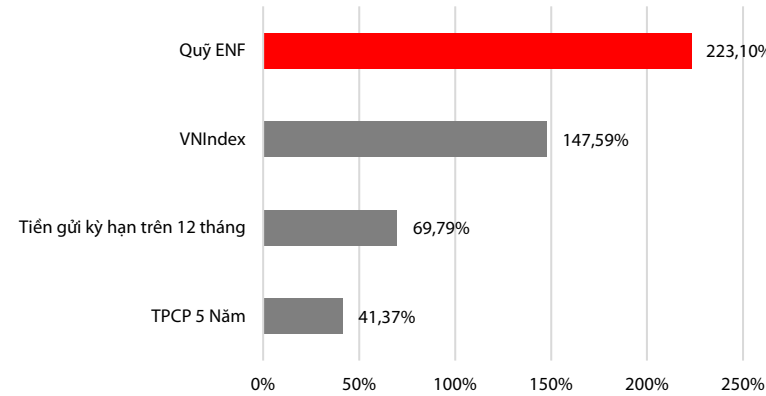
Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

**Đặc điểm chính**

<b>Ngân hàng Giám sát</b>	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	<b>Mức đầu tư tối đa</b>	Không giới hạn
<b>Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ</b>	221,1 tỷ đồng	<b>Số dư tài khoản tối thiểu</b>	100 đơn vị Quỹ
<b>Mức đầu tư ban đầu tối thiểu</b>	2.000.000 đồng	<b>Yêu cầu mua lại tối thiểu</b>	100 đơn vị Quỹ
<b>Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo</b>	1.000.000 đồng	<b>Tần suất giao dịch</b>	Hàng tuần

Nguồn: EIFMC

**Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác (\*\*)**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

**Các khoản phí**

<b>Phí phát hành</b>	Không quá 3%
<b>Phí quản lý thường niên</b>	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
<b>Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng &amp; chi phí khác</b>	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(\*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.  
 (\*\*) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

**Nhận định**

Kể từ khi thành lập quỹ tới 28/02/2022, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,1%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -11,6%) trong cùng thời kì. Năm 2021, Quỹ ENF tăng 35,8%, nhỉnh hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (35,7%). Sau 2T2022, quỹ ENF lấy lại động lượng và tăng 1,6%, trong khi thị trường chứng khoán giảm -0,5%. Chúng tôi kì vọng với danh mục cổ phiếu tập trung ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ đạt hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam trong dài hạn.

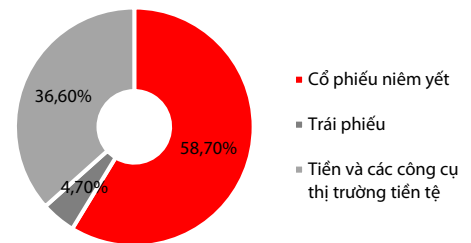
**Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) (\*\*)**

<b>Kể từ lúc thành lập quỹ ENF</b>	<b>Quỹ ENF</b>	<b>VNIndex</b>	<b>TPCP 5 Năm</b>	<b>Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng</b>
<b>Lợi nhuận tích lũy</b>	223,10%	147,59%	41,37%	69,79%
<b>Lợi nhuận hàng năm</b>	15,92%	12,10%	4,46%	6,90%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt



**Phân bổ tài sản**



Nguồn: EIFMC

**Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments**
**6 Quỹ PRUlink**

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

**Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)**

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	40,22%	28,62%	20,78%	13,22%	2,75%	4,18%	3,39%	6,18%	1,17%	34,61%
2T2022	1,20%	1,02%	0,88%	0,73%	0,50%	0,61%	0,56%	0,94%	0,14%	0,28%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

**Chú thích:**

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong năm 2021 và 02 tháng đầu năm 2022 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

**Nhận định chung**

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2017 đến 2021, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,4% đến 154,6%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 154,6%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 123,7%.
- Trong 2T2022, Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 1,20%, theo sau là quỹ PRUlink Tăng Trưởng (1,02%) và quỹ PRUlink Cân Bằng (0,88%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (1,20%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 0,28%).

## ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

### Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

### Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

**Việt Nam (KIS)**

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

**Việt (VDSC)**

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

### Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

**TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)**

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

### Công ty Cổ phần Chứng khoán

**VNDIRECT (VNDS)**

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

### Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

**Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)**

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

**Việt (VCSC)**

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

## GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể thay đổi tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.